

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật khu nước trước cầu cảng Trạm nghiên xi măng Thăng Long và Bến Sà Lan của Bến cảng xi măng Thăng Long

Vùng biển: Vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên luồng: Luồng hàng hải Soài Rạp.

Căn cứ: Đơn đề nghị công bố thông báo hàng hải số 24/CV/TLCC/2025/CN ngày 14/10/2025 của Chi nhánh Công ty cổ phần xi măng Thăng Long về việc công bố thông báo hàng hải định kỳ độ sâu khu nước trước cảng nhập 15.000DWT & 2.000DWT và cảng xuất 500DWT của Trạm nghiên xi măng Thăng Long.

Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh thông báo về thông số kỹ thuật độ sâu khu nước trước các cầu cảng Trạm nghiên xi măng Thăng Long và Bến Sà Lan của Bến cảng xi măng Thăng Long như sau:

1. Khu nước trước cầu cảng xuất 500DWT được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
SL01	10°39'12.89"	106°44'17.16"	10°39'09.22"	106°44'23.59"
SL02	10°39'13.23"	106°44'17.72"	10°39'09.57"	106°44'24.15"
SL03	10°39'16.41"	106°44'15.72"	10°39'12.74"	106°44'22.14"
SL04	10°39'16.06"	106°44'15.16"	10°39'12.39"	106°44'21.59"

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước "số 0 Hải đồ" có một số điểm độ sâu thấp nhất đạt 0,02 m.

2. Khu nước trước cầu cảng nhập 15.000DWT được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
CN01	10°39'13.32"	106°44'19.64"	10°39'09.66"	106°44'26.07"

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
CN02	10°39'13.41"	106°44'21.61"	10°39'09.75"	106°44'28.04"
CN03	10°39'20.85"	106°44'16.95"	10°39'17.18"	106°44'23.38"
CN04	10°39'19.02"	106°44'16.07"	10°39'15.35"	106°44'22.50"

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 Hải đồ” đạt 10,02m. Ngoài ra, tại điểm CN01 xuất hiện dải độ sâu từ 9,51m đến 9,90m kéo dài về phía thượng lưu 104m và có độ rộng khoảng 2m lấn vào vùng nước.

3. Khu nước trước cầu cảng 2.000DWT được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
NC-01	10°39'14.24"	106°44'18.24"	10°39'10.57"	106°44'24.67"
NC-02	10°39'16.53"	106°44'16.80"	10°39'12.87"	106°44'23.23"
NC-03	10°39'16.05"	106°44'16.02"	10°39'12.38"	106°44'22.45"
NC-04	10°39'13.75"	106°44'17.47"	10°39'10.08"	106°44'23.89"

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 Hải đồ” đạt 4,52m. Ngoài ra, tại điểm CN-03 đến NC-04 xuất hiện dải độ sâu từ 4,01m đến 4,49m kéo dài 83m và có độ rộng khoảng 2m lấn vào vùng nước.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tàu thuyền căn cứ thông báo hàng hải, chi tiết bình đồ độ sâu (đính kèm) của các cầu cảng Trạm nghiên xi măng Thăng Long và Bến Sà Lan của Bến cảng xi măng Thăng Long để điều động tàu thuyền vào, rời, khai thác tại bến cảng an toàn.

Ghi chú:

- Số liệu độ sâu căn cứ bình đồ độ sâu ký hiệu XMTL-2025 tỷ lệ 1/500 do Công ty Tư vấn Xây dựng Công trình Giao thông đường thủy Quang Minh hoàn thành tháng 10/2025, được Chi nhánh Công ty cổ phần xi măng Thăng Long cung cấp (truy cập theo đường dẫn <https://shorturl.at/rJUZN> hoặc mã QR đính kèm).



- Để biết thêm thông tin chi tiết về số liệu độ sâu, đề nghị liên hệ Chi nhánh Công ty cổ phần xi măng Thăng Long (đơn vị chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu tại bình đồ độ sâu đã cung cấp đề nghị công bố thông báo hàng hải)!.

Nơi nhận:

- Giám đốc (để b/c);
- Cục HH và ĐT Việt Nam (để b/c);
- Phó Giám đốc: N.Q.Hung, T.M.Trí, L.V.Thức, N.G.Nam, V.D.Nhân;
- Bộ Tư lệnh Hải quân;
- Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển;
- BCH Bộ đội Biên phòng Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục Hàng hải và Đường thủy phía Nam;
- Các Cảng vụ Hàng hải, Đường thủy nội địa;
- Sở Xây dựng Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở NN&MT Tp. Hồ Chí Minh;
- Cty TNHH MTV-Tcty BĐATHH Việt Nam;
- Cty TNHH MTV HTHH miền Nam;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu Tân Cảng;
- Trung tâm UPSCD khu vực miền Nam;
- Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh;
- Cty TNHH MTV-Tcty BĐATHH Việt Nam;
- Cty TNHH MTV Thông tin ĐTHH Việt Nam;
- CN Cty CP XM Thăng Long;
- Các Doanh nghiệp chủ tàu;
- Các Doanh nghiệp vận tải biển, vận tải thủy;
- Các Doanh nghiệp dịch vụ hàng hải;
- Các Doanh nghiệp đại lý tàu biển;
- Các Đại diện: Hiệp Phước, Cần Giờ, Long An, Vũng Tàu, Thị Vải, Côn Đảo (để ph/h);
- Các Phòng: AT-ANHH, ĐPGTHH, TTTT (để ph/h);
- Website Cảng vụ HH TP.HCM;
- Lưu: VT, QLKCHT_(Thành).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Huy Toàn